

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **114/2022/HS-ST**.
Ngày: 08/11/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Võ Xuân Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: ông Huỳnh Bình và bà Hoàng Thị Hồng Quyên

Thư ký phiên tòa: ông Vũ Huy Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2022/QĐXXST-HS ngày 25/10/2022 đối với bị cáo:

Trần Văn Hoàng V (tên thường gọi: không có), sinh ngày 15 tháng 9 năm 1982; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số nhà 253/40, đường Trần Xuân Soạn, Khu phố B, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ, sinh năm: 1949 (đã chết) và bà Huỳnh Thị N, sinh năm: 1955 (đã chết); gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình và chưa có vợ, con; tiền án: có 01 tiền án. Ngày 17/12/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (Bản án số 251/2021/HS-ST). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/4/2022 (Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 129/GCN ngày 14/4/2022), nhưng chưa đóng tiền án phí hình sự sơ thẩm; tiền sự: không; nhân thân: xấu.

+ Ngày 11/3/2003, bị UBND thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 3017/QĐ-UB (đã chấp hành xong).

+ Ngày 23/5/2009, bị UBND thành phố Hồ Chí Minh đưa vào bắt buộc chữa bệnh thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 1372/QĐ-UBND (đã chấp hành xong).

+ Ngày 27/3/2012, bị UBND thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 60/QĐ-UBND (đã chấp hành xong).

+ Ngày 08/5/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 41/QĐ-TA (đã chấp hành xong).

+ Ngày 30/01/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 20/QĐ-TA (chấp hành xong ngày 11/11/2020).

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 28/7/2022 chuyển tạm giam ngày 06/8/2022 theo Lệnh số 2072/LTG ngày 04/8/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

**Bị hại:* ông Hoàng Văn C, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Tổ M, Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Số nhà 29, đường Lê Thị Hoa, Khu phố b, phường BC, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Số nhà 29, đường Lê Thị Hoa, Khu phố b, phường BC, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Ngô Chí H, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Số nhà 413, lô F, chung cư N, Phường T, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

** Người chứng kiến:* ông Liêu Phước L, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Tổ MB, Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

** Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai:*

- Ông Trần Gia S – Chủ tịch Hội đồng (không triệu tập);

- Ông Nguyễn Trần Phước L – Phó Chủ tịch Hội đồng (không triệu tập);
- Ông Phan Thanh Đ - Thành viên (không triệu tập);
- Ông Trần Tuấn K – Thành viên (không triệu tập);
- Ông Trương Tấn L – Thành viên (không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Hoàng V là đối tượng nghiện ma túy và có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Khoảng 17 giờ 05 phút ngày 28/7/2022, V điều khiển xe mô tô biển số 54X9-0210 đi từ Ấp N, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Nai về phòng trọ tại Quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Khi đi ngang khu vực ngã ba Lâm Sản thuộc Ấp M, xã M, huyện C, V thấy nhà ông Hoàng Văn C, sinh năm 1977 mở cửa và không có người trông coi nên nảy sinh ý định vào lấy trộm tài sản. V dừng xe trước cổng rồi đi vào trong nhà tìm kiếm tài sản thì phát hiện trên bàn tivi tại phòng khách có 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32 đang sạc pin, V tiến lại rút dây sạc và bỏ điện thoại vào túi quần bên phải. Khi V vừa quay lưng định đi ra ngoài thì ông C từ phía sau nhà đi lên, phát hiện V lấy trộm điện thoại nên giữ lại trình báo Công an xã M đến đưa V cùng tang vật về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan công an, V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

* Tang vật, tài sản tạm giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32, mặt lưng màu xanh, ốp lưng màu trắng;
- 01 xe mô tô hiệu Suzuki, biển số 54X9-0210, màu đỏ - đen;
- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy C9 Pro;
- 01 điện thoại di động hiệu Masstel.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 03/KL-ĐGTS ngày 02/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng huyện Vĩnh Cửu kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32 mua tháng 02/2022 trị giá 2.800.000 đồng.

* Về xử lý tang vật, tài sản tạm giữ:

- Cơ quan điều tra đã giao trả ông Hoàng Văn C 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32, màu xanh.

- Đối với xe mô tô biển số 54X9-0210 do bà Nguyễn Thị Hồng Đ đứng tên sở hữu dùm chị gái là bà Nguyễn Thị Hồng N. Bà N là người quản lý sử dụng từ năm 2008 đến năm 2016 bà N bán xe lại cho 01 tiệm mua bán xe ở thành phố Hồ Chí Minh nhưng không nhớ rõ địa chỉ. Trần Văn Hoàng V khai nhận mua xe mô tô

trên tại cửa hàng xe máy C, địa chỉ: 181 Lê Đại Hành, phường MB, quận MM, thành phố Hồ Chí Minh ngày 23/7/2022 với giá 2.800.000đồng, có làm giấy tờ mua bán. Qua tra cứu xe không có trong hệ thống xe máy vật chứng. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy C9 Pro, 01 điện thoại di động hiệu Masstel Trần Văn Hoàng V khai nhận là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan cảnh sát điều tra đã giao trả cho Trần Văn Hoàng V: 01 xe mô tô biển số 54X9-0210, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy C9 Pro, 01 điện thoại di động hiệu Masstel.

* Cáo trạng số 115/CT-VKSVC ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Văn Hoàng V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (từ đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự năm 2017).

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố, không thay đổi, bổ sung, rút quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Văn Hoàng V mức án tù 12 tháng tù đến 14 tháng tù;

Về xử lý tang vật, tài sản tạm giữ: Cơ quan cảnh sát điều tra đã giao trả cho Trần Văn Hoàng V: 01 xe mô tô biển số 54X9-0210, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy C9 Pro, 01 điện thoại di động hiệu Masstel nên đề nghị không xem xét.

* Về trách nhiệm dân sự: ông Hoàng Văn C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về dân sự nên đề nghị không xem xét.

* Ý kiến tự bào chữa của bị cáo Trần Văn Hoàng V: (bị cáo không tranh luận).

* Bị cáo Trần Văn Hoàng V nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm đoàn tụ với gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Hoàng V có mặt, bị hại ông Hoàng Văn C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Hồng N, bà Nguyễn Thị Hồng Đ, ông Ngô Chí H, người chứng kiến ông Liêu Phước L vắng mặt. Căn cứ Điều 290, 292, 294 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3]. Về tội danh: trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Hoàng V đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo V phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thể hiện: Trần Văn Hoàng V là đối tượng có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Khoảng 17 giờ 05 phút ngày 28/7/2022, V điều khiển xe mô tô biển số 54X9-0210 khi đi ngang khu vực ngã ba Lâm Sản thuộc Ấp M, xã M, huyện C, V thấy nhà ông C mở cửa và không có người trông coi nên nảy sinh ý định vào lấy tài sản. V dừng xe trước cổng, rồi đi vào trong nhà, tìm kiếm tài sản thì thấy trên bàn tivi tại phòng khách có 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32 đang sạc pin, V đến rút dây sạc và bỏ điện thoại vào túi quần bên phải. Khi vừa quay lưng bỏ đi thì ông C từ phía sau nhà đi lên, phát hiện nên giữ lại trình báo Công an xã M xử lý cùng tang vật. Theo Kết luận định giá tài sản số 03/KL-ĐGTS ngày 02/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng huyện Vĩnh Cửu kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32 mua tháng 02/2022 trị giá 2.800.000 đồng.

[4]. Xét thấy, bị cáo Trần Văn Hoàng V là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền sử dụng má túy, tiêu xài cá nhân, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của ông C trong việc quản lý tài sản, đã thực hiện hành vi đột nhập vào nhà và chiếm đoạt của ông C 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32 có giá trị 2.800.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố.

[5]. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét:

[5.1]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: hành vi của bị cáo được quy định là ít nghiêm trọng, là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, gây bất bình trong quần chúng nhân dân tại địa phương.

[5.2]. Về nhân thân bị cáo: có nhân thân xấu, từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản, có nhiều tiền sự (như đã nêu ở phần đầu bản án).

[5.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2017.

[5.4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo V có 01 tình tiết tăng nặng là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2017.

[5.5]. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự năm 2017 quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo V nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã trả lại ông Cường và bị cáo nên không xem xét.

[7]. Về biện pháp tư pháp, trách nhiệm dân sự: ông Cường đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét.

[8]. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 45, 46, 106, 250, 254, 255, 259, 260, 262, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333, 336, 337, 339 và Điều 509 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 1, Điều 4, khoản 1 Điều 5 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

[1]. Tuyên bố: bị cáo Trần Văn Hoàng V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Về điều luật áp dụng và hình phạt: căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm đ khoản 1 Điều 32, Điều 38, 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 1, Điều 4 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt bị cáo Trần Văn Hoàng V 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Văn Hoàng V để bảo đảm thi hành án.

[3]. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần Văn Hoàng V phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: bị cáo Trần Văn Hoàng V được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Hoàng Văn C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Hồng N, bà Nguyễn Thị Hồng Đ, ông Ngô Chí H được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- Người có QLNVLQ đến vụ án (03);
- TAND tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND cùng cấp (01);
- Cơ quan ĐTCA H. Vĩnh Cửu (01);
- Cơ quan THAHS CA H. Vĩnh Cửu (01);
- Chi cục THADS H. Vĩnh Cửu (01);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký tên, đóng dấu)

Võ Xuân Sơn